

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ P
TỈNH GIA LAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 19/2025/HSST

Ngày: 22/01/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH GIA LAI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Tiến

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Thế Dũng

Bà Trần Thị Ánh Tuyết

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Quang Hoàn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:** Bà Lương Thị Thái Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2025/TLST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2025/QĐXXST-HS, ngày 09 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Mạnh H; sinh ngày 03 tháng 9 năm 1990 tại Gia Lai; căn cước công dân số 06409000xxxx, do Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về trật tự xã hội Bộ Công an cấp; Nơi thường trú: Tổ x, phường Yên T, thành phố P, tỉnh Gia Lai;住所: Võ Văn K, phường Yên T, thành phố P, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1965 và bà **Phạm Thị T, sinh năm 1972**; Bị cáo có vợ là Trần Thị S, sinh năm 1993 và 01 con sinh năm 2015; Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố P, tỉnh Gia Lai từ ngày 10/9/2024 đến nay (có mặt tại phiên tòa).

***Bị hại:** Chị Phạm Thị Mỹ D, sinh năm 2002 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn y, xã Trà Đ, thành phố P, tỉnh Gia Lai

***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1969 (Có mặt).

Địa chỉ: Tổ x, phường Yên T, thành phố P, tỉnh Gia Lai

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận, diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Mạnh H có quan hệ quen biết và có tình cảm, yêu đương với chị Phạm Thị Mỹ D. Trong quá trình yêu đương cả hai nhiều lần đồng thuận quan hệ tình dục với nhau, những lần quan hệ này H sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, note 20 Ultra, màu vàng đồng, chụp ảnh, ghi hình lại cảnh quan hệ tình dục giữa H và chị D. Đến tháng 07/2023 thì hai người chia tay, không còn liên lạc với nhau.

Đến đầu tháng 04/2024, do cần tiền tiêu xài và muốn quan hệ tình dục với chị D nên H đã nảy sinh ý định sử dụng những hình ảnh và video còn lưu giữ cảnh quan hệ tình dục trước đây giữa H và chị D để đe dọa sẽ đăng tải, phát tán lên mạng xã hội, Internet nhằm mục đích uy hiếp tinh thần chị D, buộc chị D phải đưa tiền và phải cho H quan hệ tình dục. Từ ngày 01/4/2024 đến ngày 10/9/2024, H đã sử dụng video hình ảnh nhạy cảm giữa H và chị D, để đe dọa chị D phải 02 (hai) lần đưa tiền và cho H quan hệ tình dục 02 (hai) lần, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Ngày 01/4/2024, Nguyễn Mạnh H nhắn tin qua ứng dụng mạng xã hội Zalo đăng ký bằng số thuê bao 0399.940.660, tên “Mạnh H” cho chị Phạm Thị Mỹ D yêu cầu quan hệ tình dục với chị D, nhưng chị D không đồng ý. Lúc này, H nhắc lại chuyện đang còn lưu giữ những video, hình ảnh nhạy cảm của chị D, nếu chị D không cho H quan hệ tình dục thì sẽ đăng tải những hình ảnh, video nhạy cảm này lên mạng xã hội, nhằm mục đích buộc chị D phải quan hệ tình dục với mình; do lo sợ những video và hình ảnh này bị phát tán trên mạng xã hội nên chị D đồng ý. Đến khoảng 16 giờ chiều cùng ngày, H hẹn gặp chị D tại đồi Đức M, Tổ x, phường Yên T, thành phố P, tỉnh Gia Lai; sau đó, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Airblade, biển số 81AX-004.01 đến điểm hẹn chờ trước, D đến sau. Tại đây, H thực hiện hành vi dùng miệng hôn vào bộ phận sinh dục của D; sau đó, H nói chị D ngồi lên yên xe mô tô của H, H đưa dương vật vào âm đạo của D thực hiện hành vi quan hệ tình dục. Trong lúc quan hệ, H sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Pro Max, màu trắng của mình quay video, chụp lên hình ảnh giữa hai người, quan hệ xong thì cả hai đi về.

Vụ thứ hai: Ngày 07/4/2024, Nguyễn Mạnh H tiếp tục nhắn tin sử dụng những hình ảnh quay lên lại cảnh quan hệ tình dục giữa H và chị Phạm Thị Mỹ D vào chiều ngày 01/4/2024 rồi gửi cho chị D nhằm mục đích đe dọa, ép chị D đến đoạn đường trong khuôn viên của khu công nghiệp Trà Đ thuộc thôn 4, xã Trà Đ, thành phố P, tỉnh Gia Lai, để quan hệ tình dục với H; do lo sợ H phát tán những hình ảnh này lên mạng xã hội nên chị D đồng ý. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, H

điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Airblade, biển số 81AX-004.01 đến điểm hẹn trước, chị D đến sau. Tại đây, H đứng chờ quần và bắt chị D quỳ gối dùng miệng ngậm dương vật của H; sau đó, thực hiện hành vi quan hệ tình dục. Trong lúc quan hệ, H sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Pro Max, màu trắng của mình chụp 10 (mười) ảnh chị D đang trong tư thế ngậm dương vật lưu giữ lại trong máy. Sau khi quan hệ tình dục xong, cả hai đi.

Vụ thứ ba: Đến ngày 16/4/2024, do cần tiền tiêu xài, Nguyễn Mạnh H sử dụng tài khoản mạng xã hội Zalo nhắn tin cho chị Phạm Thị Mỹ D, yêu cầu chị D chuyển cho H số tiền 2.700.000đ (hai triệu bảy trăm ngàn đồng), nhưng chị D không đồng ý. Lúc này, H nói nếu chị D đưa tiền cho H thì H sẽ không làm phiền (tức là không sử dụng hình ảnh, video quan hệ tình dục của hai người để đe dọa chị D), do lo sợ nếu không chuyển tiền cho H thì những hình ảnh nhạy cảm của mình bị phát tán trên mạng xã hội nên chị D đồng ý rồi sử dụng tài khoản số 1017553412 tại Ngân hàng Vietcombank mang tên PHAM THI MY D để chuyển tiền đến tài khoản số 1026416901 tại Ngân hàng Vietcombank mang tên NGUYEN MANH H số tiền 2.700.000 đồng (hai triệu bảy trăm ngàn đồng).

Vụ thứ tư: Từ ngày 07/9/2024 đến ngày 10/9/2024, Nguyễn Mạnh H tiếp tục sử dụng tài khoản Zalo tên “Mạnh H” nhắn tin yêu cầu chị Phạm Thị Mỹ D gặp và quan hệ tình dục với H nếu không thì H sẽ đăng tải 01 video vào ngày 01/4/2024 và 10 hình ảnh được chụp vào ngày 07/4/2024 liên quan đến nội dung quan hệ tình dục giữa H và chị D lên mạng xã hội và mạng Internet, chị D không đồng ý và xin H buông tha cho mình. Lúc này, H nói nếu chị D đồng ý gặp H 10 (mười) lần để quan hệ tình dục và đưa cho H số tiền 2.000.000 đồng thì H sẽ xóa hết các video, hình ảnh chứa nội dung quan hệ tình dục của hai người rồi hẹn gặp chị D tại rừng Chàm đồi Đức M, tại Tổ x, phường Yên T, thành phố P, tỉnh Gia Lai; do lo sợ những hình ảnh này bị phát tán nên chị D đồng ý. Đến khoảng 19 giờ 45 phút ngày 10/9/2024, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại AirBlade, màu đỏ đen, biển số 81AX- 004.01 đến địa điểm hẹn trước, chị D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vision, màu xanh, biển số 81B3-379.18 đến sau. Khi gặp H, chị D đưa cho H 04 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng (năm trăm ngàn đồng), tổng cộng là 2.000.000 đồng (hai triệu đồng), H nhận tiền và cất số tiền này vào trong túi quần; sau đó, chị D mở nịt và tháo nịt hông quần, cởi quần Jean mà H đang mặc để quan hệ tình dục theo yêu cầu của H, thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ của Nguyễn Mạnh H gồm: 04 (bốn) tờ tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam mệnh giá 500.000 đồng (năm trăm ngàn đồng) có số seri lần lượt là QD20881225; QC21869562; OE21608848; DF15559745; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại AirBlade, màu đỏ đen, biển số 81AX- 004.01; 01 (một)

điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 14 Pro Max, màu trắng gắn sim số 039.994.06.60; 0935.904.508.

Qua giám định, tại bản kết luận giám định xâm hại tình dục số 457/KLXHTD-TTPY của Trung tâm pháp y tỉnh Gia Lai ngày 07/10/2024, kết luận:

- “- Toàn thân không dấu vết thương tích.*
- Màng trinh giãn rộng, rách cũ vị trí 07 giờ, không có điểm xung huyết, không có điểm xuất huyết.*
- Không tìm thấy tinh trùng trong dịch âm đạo.*
- Tại thời điểm giám định bệnh nhân chưa có dấu hiệu mang thai.*
- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Phạm Thị Mỹ Duyên tại thời điểm giám định là: 0% (không phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư”.*

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như những tình tiết nêu trên.

Tại Cáo trạng số: 24/CT-VKS ngày 02 tháng 01 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Nguyễn Mạnh H về tội “Cưỡng dâm” theo điểm b Khoản 2 Điều 143 và tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo Khoản 1 Điều 170 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

*Áp dụng điểm b Khoản 2 Điều 143 và điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38, 50, 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh H từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù đến 02 (Hai) năm tù về tội “Cưỡng dâm”

*Áp dụng Khoản 1 Điều 170 và điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh H từ 01 (Một) năm tù đến 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”.

*Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 về tổng hợp hình phạt, xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh H từ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù đến 03 (Ba) năm 03 (Ba) tháng tù.

*Về vật chứng vụ án:

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại AirBlade, màu đỏ đen, biển số 81AX- 004.01 không liên quan trực tiếp đến hành vi phạm tội của bị cáo đề nghị HĐXX trả lại cho bị cáo

-Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 14 Pro Max, màu trắng gắn sim số 039.994.06.60; 0935.904.508 đề nghị HĐXX tịch thu sung quỹ Nhà nước.

***Về trách nhiệm dân sự:**

Quá trình điều tra vụ án, Nguyễn Mạnh H đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại Phạm Thị Mỹ D số tiền 50.000.000đ. Hiện bị hại Phạm Thị Mỹ D không có yêu cầu gì khác về bồi thường dân sự và đề nghị xem xét, giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

Trước khi HĐXX nghị án bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình phạm tội, mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội, làm người công dân tốt, người cha có trách nhiệm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai tại hồ sơ, lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ, HĐXX có đủ cơ sở xác định:

Từ ngày 01/4/2024 đến ngày 10/9/2024, tại khu vực đồi Đức M thuộc tổ x, phường Yên T và khu công nghiệp xã Trà Đ, thành phố P, tỉnh Gia Lai, Nguyễn Mạnh H đã nhiều lần thực hiện hành vi đe dọa phát tán đoạn video, hình ảnh quay lén cảnh quan hệ tình dục trước đó giữa H và bị hại Phạm Thị Mỹ D lên mạng xã hội, để đe dọa, ép buộc chị D phải miễn cưỡng 02 lần quan hệ tình dục và 02 lần chiếm đoạt tổng số tiền là 4.700.000đ (Bốn triệu bảy trăm ngàn đồng) thì bị phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng.

[2] Hành vi đe dọa phát tán những hình ảnh, video chứa nội dung quan hệ tình dục giữa bị cáo Nguyễn Mạnh H và bị hại Phạm Thị Mỹ D lên mạng xã hội làm bị hại D lâm vào tình trạng lệ thuộc, phải miễn cưỡng thực hiện hành vi quan hệ tình dục, do bị cáo Nguyễn Mạnh H thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tâm sinh lý của bị hại, đến danh dự, nhân phẩm của bị hại, gây mất trật tự trị an xã hội, đã phạm vào tội vào tội: “*Cưỡng dâm*” quy định tại Điều 143 Bộ luật Hình sự. Bị cáo đã 02 lần thực hiện hành vi phạm tội nên hành vi của bị cáo

Hùng đã phạm vào tình tiết định khung tăng nặng “Phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 143 Bộ luật Hình sự.

Hành vi đe dọa phát tán những hình ảnh, video chứa nội dung quan hệ tình dục giữa bị cáo Nguyễn Mạnh H và bị hại Phạm Thị Mỹ D lên mạng xã hội nhằm uy hiếp tinh thần của bị hại để chiếm đoạt số tiền 4.700.000đ do bị cáo Nguyễn Mạnh H thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản, xâm phạm trật tự trị an xã hội, đã phạm vào tội: “*Cưỡng đoạt tài sản*” được quy định tại Khoản 1 Điều 170 Bộ luật Hình sự như truy tố của Viện kiểm sát là có cơ sở.

[3] Xét tính chất, mức độ thiệt hại do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo Nguyễn Mạnh H là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự; không có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt, nhưng phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, phạm vào nhiều tội. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo hoàn toàn khai nhận hành vi phạm tội, thừa nhận hành vi phạm tội của mình, có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại Phạm Thị Mỹ D số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng); được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bản thân gia đình bị cáo có cha là người phục vụ trong quân đội, có công với cách mạng được tặng thưởng huy chương chiến sỹ vẻ vang, huy chương quân kỳ quyết thắng, bản thân bị cáo H đã tham gia nghĩa vụ quân sự. Vì vậy cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s Khoản, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự theo đề nghị của Viện kiểm sát cho cả 2 tội Cưỡng dâm và Cưỡng đoạt tài sản là có cơ sở chấp nhận. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự đối với tội Cưỡng dâm. Đối với tội Cưỡng đoạt tài sản bị cáo thực hiện hai lần phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 1 Điều 51, thể hiện sự khoan hồng và nhân đạo của pháp luật, nên HĐXX sẽ cân nhắc áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với tội cưỡng dâm cho bị cáo. Vì vậy cần thiết có hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về vật chứng vụ án:

- Đối với 04 (bốn) tờ tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam mệnh giá 500.000đ (năm trăm ngàn đồng) có số seri lần lượt là QD20881225; QC21869562; OE21608848; DF15559745. Cơ quan Điều tra đã xử lý trả lại cho chị D là phù hợp, HĐXX không đề cập đến trong phần quyết định.

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại AirBlade, màu đỏ đen, biển số 81AX- 004.01 không liên quan trực tiếp đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo

-Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 14 Pro Max, màu trắng gắn sim số bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại đã nhận số tiền bồi thường do gia đình bị cáo bồi thường không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX không đề cập đến trong phần quyết định

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an thành phố P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Mạnh H** phạm tội “**Cưỡng dân**” và tội “**Cưỡng đoạt tài sản**”.

-Áp dụng điểm b Khoản 2 Điều 143; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38, 50, 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015; sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Mạnh H** – 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bị bắt, tạm giữ, tạm giam 10/9/2024.

-Áp dụng Khoản 1 Điều 170; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; điểm g Khoản 1 Điều 52; Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015; sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Mạnh H** – 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bị bắt, tạm giữ, tạm giam 10/9/2024.

-Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015; sửa đổi, bổ sung năm 2017 về việc tổng hợp hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội;

Buộc bị cáo **Nguyễn Mạnh H** phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội là 03 (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bị bắt, tạm giữ, tạm giam 10/9/2024.

- Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 14 Pro Max, màu trắng có gắn thẻ sim.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Mạnh H:

01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại AirBlade, màu đỏ đen, biển số 81AX- 004.01

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/01/2025 giữa Công an thành phố P và Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố P, tỉnh Gia Lai).

- Căn cứ Khoản 2 Điều 136; Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc:

Buộc bị cáo Nguyễn Mạnh H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người vắng mặt có quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố P;
- Công an thành phố P;
- Bị cáo; Dương sự;
- THA Dân sự thành phố P (Để thi hành);
- Lưu hồ sơ vụ án.

Hoàng Văn Tiến